Phụ lục I
Thông tin tuyển sinh trình độ đại học
Văn bằng 2 hình thức đào tạo chính quy (VB2CQ) - Năm 2026
(Ban hành kèm theo Thông báo số 1862 /TB-ĐHL ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Ngành tuyển sinh và số lượng tuyển sinh

Stt	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Địa điểm đào tạo	Số lượng tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
1	Ngôn ngữ Anh *(chuyên ngành tiếng Anh pháp lý)*	7220201	Trụ sở chính	50	Cử nhân Ngôn ngữ Anh
2	Luật	7380101	Trụ sở chính	300	Cử nhân Luật
			Phân hiệu Quảng Trị	75	
	Cộng:			**425**	

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng dự tuyển

Những người đã có bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo **chính quy** *(bao gồm văn bằng học liên thông trình độ đại học chính quy)* thuộc tất cả các ngành/ nhóm ngành ở trong nước hoặc nước ngoài. Trường hợp thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp đại học thì phải có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời *(trong thời hạn 3 tháng, kể từ ngày cấp)* và Giấy cam kết về thời gian nộp bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy*;*

b) Điều kiện dự tuyển

(i) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

(ii) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định tại mục (6) dưới đây;

(iii) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(iv) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 65/2026/TT-BGDĐT ngày 11/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.

3. Phương thức tuyển sinh và nguyên tắc xét tuyển

a) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

b) Nguyên tắc xét tuyển:

(i) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy;

(ii) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy và điểm trung bình tích lũy toàn khóa *(được làm tròn đến 2 chữ số thập phân)* cho đến khi đủ chỉ tiêu:

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo *"Phương thức tổ chức đào tạo theo niên chế"*: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 10;

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo *"Phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ"*: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 4.

4. Thời gian đào tạo, chương trình đào tạo và địa điểm đào tạo

a) Thời gian đào tạo chuẩn: 2,5 năm (5 học kỳ).

b) Chương trình đào tạo:

(i) Trường áp dụng thống nhất 01 (một) chương trình đào tạo đối với tất cả đối tượng dự tuyển *(tốt nghiệp THPT và tốt nghiệp đại học)*, hình thức đào tạo *(chính quy, thường xuyên)* và phương thức tổ chức đào tạo *(trực tiếp, kết hợp trực tiếp và từ xa)*; trong đó, khối lượng học tập toàn khóa đối với ngành Ngôn ngữ Anh là 126 tín chỉ và ngành Luật là 124 tín chỉ, bao gồm cả thực tập và tốt nghiệp. Sinh viên được Trường xem xét, công nhận kết quả học tập và cho chuyển đổi tín chỉ *(tối đa không vượt quá 50% khối lượng học tập chuẩn)* đối với những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương đã được học ở trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy theo quy định của Bộ GDĐT và của Trường. Do đó, thời gian đào tạo và khối lượng học tập thực tế phải tích lũy của mỗi sinh viên sẽ khác nhau tùy thuộc vào số lượng tín chỉ đã được công nhận và cho chuyển đổi;

(ii) Sinh viên được xây dựng kế hoạch học tập cá nhân để hoàn thành chương trình đào tạo và tốt nghiệp sớm hơn hoặc chậm hơn so với thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa nêu trên *(sau khi được công nhận kết quả học tập và cho chuyển đổi tín chỉ, nếu có)* nhưng thời gian đào tạo tối thiểu không ít hơn 2,0 năm và thời gian đào tạo tối đa không vượt quá 2,0 lần thời gian đào tạo chuẩn).

c) Thời gian học:

(i) Đối với ngành Ngôn ngữ Anh: mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật; buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

(ii) Đối với ngành Luật: mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật; **hoặc** các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật; buổi chiều bắt đầu từ 13g30', buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

Để đảm bảo sĩ số sinh viên tối đa của lớp học phù hợp theo quy định của Trường, việc bố trí lớp học cho sinh viên vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật sẽ được Trường thực hiện theo nguyên tắc "sắp xếp tên của sinh viên theo thứ tự A-B-C" theo danh sách sinh viên đủ điều kiện trúng tuyển.

(iii) Riêng đối với học phần có bố trí thảo luận (học phần 2 tín chỉ, được bố trí thêm tối đa 6 tiết học; học phần 3 tín chỉ, được bố trí thêm tối đa 9 tiết học), Trường sẽ tổ chức học bằng phương thức đào tạo từ xa *(trực tuyến)* đối với số tiết học được bố trí học thêm.

d) Địa điểm đào tạo:

(i) Tại trụ sở chính:

- Cơ sở Nguyễn Tất Thành: số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Cơ sở Bình Triệu: số 123 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

(ii) Tại Phân hiệu tỉnh Quảng Trị: Tổ Dân phố 6, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị *(Địa chỉ cũ: Tổ Dân phố 6, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình)*.

5. Học phí đào tạo

a) Tại trụ sở chính:

Đơn vị tính: VNĐ

Hình thức đào tạo, ngành đào tạo và đối tượng dự tuyển	**Năm học(*)**			**Cả khóa học**	**Thu theo tín chỉ(*)**
	2026-2027	**2027-2028**	**Học kỳ 1, 2028-2029**		
Đào tạo chính quy trình độ đại học **ngành Ngôn ngữ Anh**, chuyên ngành tiếng Anh pháp lý đối với đối tượng đã tốt nghiệp trình độ đại học	30.900.000	30.900.000	15.450.000	77.250.000	980.000/TC
Đào tạo chính quy trình độ đại học **ngành Luật** đối với đối tượng đã tốt nghiệp trình độ đại học	31.200.000	31.200.000	15.600.000	78.000.000	890.000/TC

(*) Học phí hằng năm thu theo tín chỉ với mức thu nêu trên là dự kiến. Trường sẽ thông báo mức thu chính thức (và sẽ không thay đổi trong suốt khóa học) kèm theo "Giấy thông báo thí sinh báo trúng tuyển nhập học năm 2026".

b) Tại Phân hiệu tỉnh Quảng trị:

Đơn vị tính: VNĐ

Hình thức đào tạo, ngành đào tạo và đối tượng dự tuyển	Năm học(*)			Cả khóa học	Thu theo tín chỉ(*)
	2026-2027	2027-2028	Học kỳ 1, 2028-2029		
Đào tạo chính quy trình độ đại học **ngành Luật** đối với đối tượng đã tốt nghiệp trình độ đại học	21.840.000	21.840.000	10.920.000	54.600.000	620.000/TC

(*) Học phí hằng năm thu theo tín chỉ với mức thu nêu trên là dự kiến. Trường sẽ thông báo mức thu chính thức (và sẽ không thay đổi trong suốt khóa học) kèm theo "Giấy thông báo thí sinh báo trúng tuyển nhập học năm 2026".

6. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 Phiếu đăng ký tuyển sinh *(Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến - **Mẫu TS01**)*;

b) 01 bản sao *(có chứng thực)* văn bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy; **hoặc** bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung văn bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển ***(Mẫu TS02)***;

c) 01 bản sao *(có chứng thực)* phụ lục văn bằng hoặc bảng điểm học tập trình độ đại học *(phù hợp với văn bằng hoặc Giấy chứng nhận tại mục **b** nêu trên)*;

d) 01 bản sao *(có chứng thực)* Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao *(có chứng thực)* Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*dán vào Phiếu dán ảnh hồ sơ - **Mẫu TS03***);

g) 01 Lý lịch sinh viên ***(Mẫu TS04)***;

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn có thêm:

(i) 01 bản sao *(có chứng thực)* văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là bằng tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao *(có chứng thực)* hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn có thêm:

(i) 01 bản sao *(có chứng thực)* Giấy công nhận văn bằng tốt nghiệp đại học của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Giấy xác nhận thuộc trường hợp được miễn công nhận văn bằng của trường cấp bằng, đồng thời phải xác định rõ hình thức đào tạo. Tại thời điểm đăng ký hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển ***(Mẫu TS05)***;

(ii) 01 bản dịch có chứng thực (gồm văn bằng và bảng điểm học tập) từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam./.

Phụ lục II

Thông tin tuyển sinh trình độ đại học
Văn bằng 2 hình thức đào tạo thường xuyên (vừa làm vừa học – VB2VLVH) - Năm 2026

(Ban hành kèm theo Thông báo số 1862 /TB-ĐHL ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Ngành tuyển sinh và số lượng tuyển sinh

Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Địa điểm đào tạo	Số lượng tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
Luật	7380101	Trụ sở chính	100	Cử nhân Luật
		Phân hiệu Quảng Trị	75	
Cộng:			**175**	

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng dự tuyển

Những người đã có bằng tốt nghiệp đại học *(bao gồm văn bằng học liên thông trình độ đại học)* thuộc tất cả các ngành/ nhóm ngành ở trong nước hoặc nước ngoài. Trường hợp thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp đại học thì phải có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời *(trong thời hạn 3 tháng, kể từ ngày cấp)* và Giấy cam kết về thời gian nộp bằng tốt nghiệp đại học.

b) Điều kiện dự tuyển

(i) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

(iii) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định tại mục (6) dưới đây;

(iv) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(v) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học, thạc sĩ tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 65/2026/TT-BGDĐT ngày 11/8/2026 quy định công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.

3. Phương thức tuyển sinh và nguyên tắc xét tuyển

a) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

b) Nguyên tắc xét tuyển:

(i) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học;

(ii) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học và điểm trung bình tích lũy toàn khóa *(được làm tròn đến 2 chữ số thập phân)* cho đến khi đủ chỉ tiêu:

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo *"Phương thức tổ chức đào tạo theo niên chế"*: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 10;

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo *"Phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ"*: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 4.

4. Thời gian và địa điểm học

a) Thời gian đào tạo: 3,0 năm (6 học kỳ).

b) Chương trình đào tạo:

(i) Trường áp dụng thống nhất 01 (một) chương trình đào tạo đối với tất cả đối tượng dự tuyển *(tốt nghiệp THPT và tốt nghiệp đại học)*, hình thức đào tạo *(chính quy, thường xuyên)* và phương thức tổ chức đào tạo *(trực tiếp, kết hợp trực tiếp và từ xa)*; theo đó, khối lượng học tập toàn khóa đối với ngành Luật là 124 tín chỉ, bao gồm cả thực tập và tốt nghiệp. Sinh viên được Trường xem xét, công nhận kết quả học tập và cho chuyển đổi tín chỉ *(tối đa không vượt quá 50% khối lượng học tập chuẩn)* đối với những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương đã được học ở trình độ đại học theo quy định của Bộ GDĐT và của Trường. Do đó, thời gian đào tạo và khối lượng học tập thực tế phải tích lũy của mỗi sinh viên sẽ khác nhau tùy thuộc vào số lượng tín chỉ đã được công nhận và cho chuyển đổi;

(ii) Sinh viên được xây dựng kế hoạch học tập cá nhân để hoàn thành chương trình đào tạo và tốt nghiệp sớm hơn hoặc chậm hơn so với thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa nêu trên *(sau khi được công nhận kết quả học tập và cho chuyển đổi tín chỉ, nếu có)* nhưng thời gian đào tạo tối thiểu không ít hơn 2,5 năm và thời gian đào tạo tối đa không vượt quá 2,0 lần thời gian đào tạo chuẩn).

c) Thời gian học

(i) Mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật; buổi chiều bắt đầu từ 13g30', buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

(ii) Tại trụ sở chính: để đảm bảo sĩ số sinh viên tối đa của lớp học phù hợp theo quy định của Trường, việc bố trí lớp học cho sinh viên vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật sẽ được Trường thực hiện theo nguyên tắc "sắp xếp tên của sinh viên theo thứ tự A-B-C" theo danh sách sinh viên đủ điều kiện trúng tuyển.

d) Địa điểm đào tạo:

(i) Tại Trụ sở chính:

- Cơ sở Nguyễn Tất Thành: số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Cơ sở Bình Triệu: số 123 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

(ii) Tại Phân hiệu tỉnh Quảng Trị: Tổ Dân phố 6, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị *(Địa chỉ cũ: Tổ Dân phố 6, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình)*.

5. Học phí đào tạo

a) Tại trụ sở chính:

Đơn vị tính: VNĐ

Hình thức đào tạo, ngành đào tạo và đối tượng dự tuyển	Năm học(*)			Cả khóa học	Thu theo tín chỉ(*)
	2026-2027	2027-2028	2028-2029		
Đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học **ngành Luật** đối với đối tượng đã tốt nghiệp trình độ đại học	25.100.000	25.100.000	25.100.000	75.300.000	860.000/TC

(*) Học phí hằng năm thu theo tín chỉ với mức thu nêu trên là dự kiến. Trường sẽ thông báo mức thu chính thức (và sẽ không thay đổi trong suốt khóa học) kèm theo "Giấy thông báo thí sinh báo trúng tuyển nhập học năm 2026".

b) Tại Phân hiệu tỉnh Quảng trị:

Đơn vị tính: VNĐ

Hình thức đào tạo, ngành đào tạo và đối tượng dự tuyển	Năm học(*)			Cả khóa học	Thu theo tín chỉ(*)
	2026-2027	2027-2028	2028-2029		
Đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học **ngành Luật** đối với đối tượng đã tốt nghiệp trình độ đại học	20.080.000	20.080.000	20.080.000	60.240.000	680.000/TC

(*) Học phí hằng năm thu theo tín chỉ với mức thu nêu trên là dự kiến. Trường sẽ thông báo mức thu chính thức (và sẽ không thay đổi trong suốt khóa học) kèm theo "Giấy thông báo thí sinh báo trúng tuyển nhập học năm 2026".

6. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 Phiếu đăng ký tuyển sinh *(Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến - **Mẫu TS01**)*;

b) 01 bản sao *(có chứng thực)* văn bằng tốt nghiệp đại học; hoặc bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung văn bằng tốt nghiệp đại học trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển *(**Mẫu TS02**)*;

c) 01 bản sao *(có chứng thực)* phụ lục văn bằng hoặc bảng điểm học tập trình độ đại học *(phù hợp với văn bằng hoặc Giấy chứng nhận tại mục **b** nêu trên)*;

d) 01 bản sao *(có chứng thực)* Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao *(có chứng thực)* Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển *(dán vào Phiếu dán ảnh hồ sơ - **Mẫu TS03**)*;

g) 01 Lý lịch sinh viên ***(Mẫu TS04)***;

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn có thêm:

(i) 01 bản sao *(có chứng thực)* văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là bằng tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao *(có chứng thực)* hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn có thêm:

(i) 01 bản sao *(có chứng thực)* Giấy công nhận văn bằng tốt nghiệp đại học của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Giấy xác nhận thuộc trường hợp được miễn công nhận văn bằng của trường cấp bằng. Tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển ***(Mẫu TS05)***;

(ii) 01 bản dịch có chứng thực (gồm văn bằng và bảng điểm học tập) từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam./.

Phụ lục III

Thông tin tuyển sinh trình độ đại học
Văn bằng 2 hình thức đào tạo thường xuyên, phương thức tổ chức đào tạo từ xa (VB2ĐTTX) - Năm 2026

(Ban hành kèm theo Thông báo số 1862 /TB-ĐHL ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Ngành tuyển sinh và số lượng tuyển sinh

Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Địa điểm đào tạo	Số lượng tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
Luật	7380101	Trụ sở chính	300	Cử nhân Luật
		Phân hiệu Quảng Trị	200	
Cộng:			**500**	

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng dự tuyển

Những người đã có bằng tốt nghiệp đại học *(bao gồm văn bằng học liên thông trình độ đại học)* thuộc tất cả các ngành/ nhóm ngành ở trong nước hoặc nước ngoài. Trường hợp thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp đại học thì phải có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời *(trong thời hạn 3 tháng, kể từ ngày cấp)* và Giấy cam kết về thời gian nộp bằng tốt nghiệp đại học.

b) Điều kiện dự tuyển

(i) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

(ii) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định tại mục (6) dưới đây;

(iii) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(iv) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học, thạc sĩ tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 65/2026/TT-BGDĐT ngày 11/8/2026 quy định công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.

3. Phương thức tuyển sinh và nguyên tắc xét tuyển

a) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

b) Nguyên tắc xét tuyển:

(i) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học;

(ii) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học và điểm trung bình tích lũy toàn khóa *(được làm tròn đến 2 chữ số thập phân)* cho đến khi đủ chỉ tiêu:

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo *"Phương thức tổ chức đào tạo theo niên chế"*: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 10;

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo *"Phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ"*: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 4.

4. Thời gian đào tạo, phương thức học và thi

a) Thời gian đào tạo chuẩn: 3,0 năm (6 học kỳ).

b) Chương trình đào tạo:

(i) Trường áp dụng thống nhất 01 (một) chương trình đào tạo đối với tất cả đối tượng dự tuyển *(tốt nghiệp THPT và tốt nghiệp đại học)*, hình thức đào tạo *(chính quy, thường xuyên)* và phương thức tổ chức đào tạo; theo đó, khối lượng học tập toàn khóa đối với ngành Luật là 124 tín chỉ, bao gồm cả thực tập và tốt nghiệp. Sinh viên được Trường xem xét, công nhận kết quả học tập và cho chuyển đổi tín chỉ *(tối đa không vượt quá 50% khối lượng học tập chuẩn)* đối với những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương đã được học ở trình độ đại học theo quy định của Bộ GDĐT và của Trường. Do đó, thời gian đào tạo và khối lượng học tập thực tế phải tích lũy của mỗi sinh viên sẽ khác nhau tùy thuộc vào số lượng tín chỉ đã được công nhận và cho chuyển đổi;

(ii) Sinh viên được xây dựng kế hoạch học tập cá nhân để hoàn thành chương trình đào tạo và tốt nghiệp sớm hơn hoặc chậm hơn so với thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa nêu trên *(sau khi được công nhận kết quả học tập và cho chuyển đổi tín chỉ, nếu có)* nhưng thời gian đào tạo tối thiểu không ít hơn 2,5 năm và thời gian đào tạo tối đa không vượt quá 2,0 lần thời gian đào tạo chuẩn).

c) Phương thức học: đào tạo từ xa qua Hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) của Trường.

Dự kiến lịch học trực tuyến vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật; buổi chiều bắt đầu từ 13g30', buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

d) Hình thức kiểm tra, đánh giá và thi kết thúc học phần:

Sinh viên thi kết thúc học phần trực tiếp, tập trung theo lớp trúng tuyển:

(i) Tại trụ sở chính: số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh;

(ii) Tại Phân hiệu tỉnh Quảng Trị: Tổ Dân phố 6, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị *(Địa chỉ cũ: Tổ Dân phố 6, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình)*.

(Lịch thi kết thúc học phần dự kiến được tổ chức theo từng đợt vào các ngày thứ Bảy và Chủ nhật)

5. Học phí đào tạo

a) Tại trụ sở chính:

Đơn vị tính: VNĐ

Hình thức đào tạo, ngành đào tạo và đối tượng dự tuyển	Năm học(*)			Cả khóa học	Thu theo tín chỉ(*)
	2026-2027	2027-2028	2028-2029		
Đào tạo từ xa trình độ đại học ngành Luật đối với đối tượng đã tốt nghiệp trình độ đại học	22.900.000	22.900.000	22.900.000	68.700.000	780.000/TC

(*) Học phí hằng năm thu theo tín chỉ với mức thu nêu trên là dự kiến. Trường sẽ thông báo mức thu chính thức (và sẽ không thay đổi trong suốt khóa học) kèm theo "Giấy thông báo thí sinh báo trúng tuyển nhập học năm 2026".

b) Tại Phân hiệu tỉnh Quảng trị:

Đơn vị tính: VNĐ

Hình thức đào tạo, ngành đào tạo và đối tượng dự tuyển	Năm học(*)			Cả khóa học	Thu theo tín chỉ(*)
	2026-2027	2027-2028	2028-2029		
Đào tạo từ xa trình độ đại học ngành Luật đối với đối tượng đã tốt nghiệp trình độ đại học	18.320.000	18.320.000	18.320.000	54.960.000	620.000/TC

(*) Học phí hằng năm thu theo tín chỉ với mức thu nêu trên là dự kiến. Trường sẽ thông báo mức thu chính thức (và sẽ không thay đổi trong suốt khóa học) kèm theo "Giấy thông báo thí sinh báo trúng tuyển nhập học năm 2026".

6. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 Phiếu đăng ký tuyển sinh *(Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến - **Mẫu TS01**)*;

b) 01 bản sao *(có chứng thực)* văn bằng tốt nghiệp đại học; hoặc bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung văn bằng tốt nghiệp đại học trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển ***(Mẫu TS02)***;

c) 01 bản sao *(có chứng thực)* phụ lục văn bằng hoặc bảng điểm học tập trình độ đại học *(phù hợp với văn bằng hoặc Giấy chứng nhận tại mục **b** nêu trên)*;

d) 01 bản sao *(có chứng thực)* Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao *(có chứng thực)* Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển *(dán vào Phiếu dán ảnh hồ sơ - **Mẫu TS03**)*;

g) 01 Lý lịch sinh viên ***(Mẫu TS04)***;

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn có thêm:

(i) 01 bản sao *(có chứng thực)* văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là bằng tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao *(có chứng thực)* hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn có thêm:

(i) 01 bản sao *(có chứng thực)* Giấy công nhận văn bằng tốt nghiệp đại học của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Giấy xác nhận thuộc trường hợp được miễn công nhận văn bằng của trường cấp bằng. Tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển ***(Mẫu TS05)***;

(ii) 01 bản dịch có chứng thực *(gồm văn bằng và bảng điểm học tập)* từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam./.